

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2022/HSST.

Ngày: 09 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông N Trường Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. N Bá Lộc.

2. N Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký tòa án huyện Long Điền.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H. Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/11/2022 TAND huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120 /2022/HSST ngày 04 /10 /2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Châu Văn N sinh năm 1996. Tại: Tỉnh Tiền Giang. HKTT: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm biển. Cha: Châu Văn X, sinh năm 1967; Mẹ: N Thị Ngọc Đ, sinh năm 1970. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai anh em; Vợ, con: Không

Tiền án: Bản án số 13/2017/HSST ngày 10/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt Châu Văn N 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/11/2017, chưa chấp hành phần đóng án phí hình sự sơ thẩm và nộp tiền sung ngân sách nhà nước.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 07/01/2015 của Công an xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, xử phạt vi phạm hành chính đối với Châu Văn N về hành vi “Trộm cắp tài sản”, hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 1.500.000đ;

- Quyết định số 0045025/QĐ-XPHC ngày 17/9/2016 của Công an xã Tân Lý Tây, huyện C, tỉnh Tiền Giang, xử phạt vi phạm hành chính đối với Châu Văn N về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức: Phạt tiền, mức phạt: 750.000đ;

- Bản án số 03/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt Châu Văn N 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/7/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/6/2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 30/6/2022 theo Lệnh tạm giam số 52/LTG ngày 29/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Có mặt tại phiên tòa

2. N Thị Thúy D, sinh năm 1988 Tại: Tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không. Cha: N Văn B, sinh năm: Không rõ; Mẹ: V Thị T (đã chết). Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh chị em; Chồng: Bùi Chí D, sinh năm 1985, Con: Bị cáo có bốn người con; lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm số 180/LC ngày 29/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền. Hiện bị cáo đang cư trú tại: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án:

Châu Văn N và N Thị Thúy D cùng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (hàng đá - Methamphetamine). N làm nghề đi biển, từ năm 2019 đến nay, những ngày vào bờ N ở nhà của vợ chồng D để chờ chuyến đi biển sau.

Vào khoảng 18 giờ ngày 18/6/2022, N đi biển vào bờ gặp một người thanh niên tên V (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với số tiền 1.200.000đ. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi xe ôm về nhà của D thuộc Ấp P, xã T, huyện Đ. Tại đây, N lấy gói ma túy vừa mới mua được cất giấu trong một túi quần jean khác của N treo trên móc quần áo trong nhà

D. Đến khoảng 10 giờ ngày 19/6/2022, N lấy gói ma túy ra bỏ một ít vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại N tiếp tục cất giấu lại chỗ cũ. Đến khoảng 19 giờ ngày 20/6/2022, N tiếp tục lấy gói ma túy ra bỏ một ít vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và rủ D cùng sử dụng, gói ma túy còn lại N để dưới nền nhà nơi N và D đang sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, do có việc đi ra ngoài N nhờ D cất giấu gói ma túy giùm N D đồng ý đem gói ma túy cất giấu vào trong túi xách màu

nâu của D. Đến khoảng 21 giờ 10 phút cùng ngày, Công an xã Phước Tỉnh tiến hành kiểm tra hành chính nhà D phát hiện bắt quả D có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy đá trong túi xách màu nâu treo trong phòng của D nhằm mục đích cất giùm cho N để sử dụng. Tại Cơ quan điều tra, Châu Văn N và N Thị Thúy D đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 281/KL-KTHS-MT ngày 24/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã Phước Tỉnh - CAH Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Cao Khắc Sơn, N Công Trạng, N Thị Thúy D, Bùi Chí D, Trần Văn Năm, Châu Văn N gửi đến giám định có tổng khối lượng 1,6843 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình giống như Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo.

1. các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKS ngày 03/10/2022 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, vẫn giữ N cáo trạng, và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 BLHS đề nghị mức phạt đối với Châu Văn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và 2 năm đến 3 năm tù về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt đối với bị cáo từ 3 năm 06 tháng đến 5 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 BLHS đề nghị mức hình phạt đối với N Thị Thúy D từ 16-20 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

b) Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 281 ngày 24/6/2022 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Châu Văn N; 01 túi xách màu nâu thu giữ của D.

2. Phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến gì về phần luận tội của Kiểm sát viên.

3. Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố các bị cáo.

Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại nhà của bị cáo D tại Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh BRVT, D bị phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, qua giám định có khối lượng 1,6843 gam, là ma túy loại MeThaphetamine mà D cất giấu trong túi xách màu nâu treo trong phòng D nhằm mục đích cất giữ cho bị cáo N với mục đích là sử dụng.

Ngoài ra, vào khoảng 19 giờ cùng ngày bị cáo N đã có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho D sử dụng trái phép tại nhà của bị cáo D đang ở.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo N phạm Tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 và Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo D phạm Tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo D là đồng phạm giúp sức cho bị cáo N cất giữ ma túy cho bị cáo N ma túy không phải của bị cáo D, nên trong Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” hình phạt dành cho bị cáo N là cao hơn so với bị cáo D.

Xét thấy, các bị cáo là công dân đã trưởng thành, nên các bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc đưa chất ma túy cho người khác sử dụng và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội, nhưng vẫn cố tình thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó, phải xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm để giáo dục, cải tạo các bị cáo. Tuy nhiên, xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên cần áp dụng tình tiết này quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo N có nhân thân rất xấu. Ngoài ra, còn có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, mà phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, nên áp dụng cho bị cáo tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo D phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi bốn con nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 281 ngày 24/6/2022 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Châu Văn N; 01 túi xách màu nâu thu giữ của N Thị Thúy D.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Văn N phạm Tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo N Thị Thúy D phạm Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 255; và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Châu Văn N: 03 (ba) năm tù về Tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 20 (hai mươi) tháng tù về Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo chấp hành cho 02 Tội là: 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2022.

1.2 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: N Thị Thúy D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 281 ngày 24/6/2022 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của Châu Văn N; 01 túi xách màu nâu thu giữ của N Thị Thúy D.

Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 01/BB-CCTHADS ngày 04/10/2022.

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Phòng PC10, PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

N Trường Mạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA